TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ VIỆT YÊN
TỈNH BẮC GIANG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ N VIỆT NAM
Độc lập –Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 280/2024/HS-ST
Ngày: 30-12-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ N VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ VIỆT YÊN, TỈNH BẮC GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Nguyễn Thị Vân

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Đỗ Văn Ngôn (Giáo viên nghỉ hưu)
2. Bà Dương Thị Hoa (Giáo viên nghỉ hưu)

- Thư ký phiên toà: Ông Nguyễn Xuân Ánh- Thư ký Toà án nhân dân thị xã Việt Yên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Việt Yên tham gia phiên tòa: Ông Ong Văn Chúc- Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 12 năm 2024 tại Trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Việt Yên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 272/2024/TLST- HS ngày 02 tháng 12 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 270/2024/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 12 năm 2024 đối với bị cáo:

Trần Duy H, sinh năm 1986; Giới tính Nam; Tên gọi khác: Không; Nơi cư trú: Khối 2, phường Tam Thanh, thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Văn hóa: 12/12; Con ông Trần Duy N; Con bà Hoàng Thị Sinh; Gia đình có 02 chị em, bị cáo là con thứ hai; Vợ: Hoàng Thị Hoa (đã ly hôn); Bị can có 02 con, con lớn sinh năm 2014, con nhỏ sinh năm 2017; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Tại quyết định xử phạt vi phạm hành chính sô 08/QĐ-XPVPHC ngày 22/8/2019 của Công an thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn xử phạt "Cảnh cáo" về hành vi sử dụng trái phép chất ma tuý; Bị cáo đầu thú, bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 01/8/2024 đến nay; Hiện đang tạm giam tại Nhà tạm giữ- Công an thị xã Việt Yên, tỉnh Bắc Giang (có mặt).

**** Bị hại:*** Cháu Nông Thị Bảo L, sinh ngày 01/12/2010 (vắng mặt)

Nơi cư trú: Thôn Nà Tồng, xã Tân Thanh, huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn.

Người đại diện theo pháp luật của cháu L: Chị Lý Thị Thu D, sinh năm 1991 (vắng mặt)

Nơi cư trú: Thôn Nà Tồng, xã Tân Thanh, huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn.

**** Người có quyền lợi N vụ liên quan:*** Ông Trần Duy N, sinh năm 1960 (có mặt)

Nơi ĐKHKTT: Khối 2, phường Tam Thanh, thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn.

Nơi tạm trú: N18, huyện Cao Lộc, thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bị cáo Trần Duy H làm công nhân tại Công ty TNHH Luxshare và thuê trọ tại phòng số 1071, tầng 17, Ký túc xá Công ty Luxshare thuộc địa phận thôn CH, xã Nội Hoàng, huyện Yên Dũng, tỉnh Bắc Giang.

Từ ngày 08/7/2024, Trần Duy H có quen biết với cháu Nông Thị Bảo L- sinh ngày 01/12/2010, trú tại thôn Nà Tồng, xã Tân Thanh, huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn đang ở cùng mẹ đẻ là chị Lý Thị Thu D- sinh năm 1991, trú tại thôn Nà Tồng, xã Tân Thanh, huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn đang làm công nhân và thuê trọ tại tổ dân phố Tam Tầng, phường Quang Châu, thị xã Việt Yên, tỉnh Bắc Giang. H và cháu L thường xuyên nói chuyện qua zalo nên đã phát sinh tình cảm yêu nhau. Khoảng 13 giờ 02 phút ngày 09/7/2024, H sử dụng tài khoản zalo có tên là "Cấm lệch sóng" nhắn tin đến tài khoản zalo mang tên "BL" của cháu L hỏi "Đủ tuổi yêu chưa" thì cháu L trả lời là "Bảo 14 tuổi rồi mà". Khoảng 22 giờ 45 phút ngày 31/7/2024, H đi làm về nhắn tin qua zalo rủ cháu L (được 13 tuổi 7 tháng 29 ngày) đi chơi và được cháu L đồng ý. Sau đó, H điều khiển xe mô tô mượn của bạn mới quen (không nhớ rõ biển số) đi đến phòng trọ của cháu L. Khi đến nơi thấy mẹ của cháu L đi làm ca đêm nên cháu L đã đi chơi với H. Trên đường đi chơi, H nẩy sinh ý định muốn quan hệ tình dục với cháu L nên H rủ cháu L vào nhà nghỉ thì cháu L đồng ý. Khoảng 23 giờ 09 phút cùng ngày 31/7/2024, H điều khiển xe mô tô chở cháu L đi vào Nhà nghỉ 365 thuộc tổ dân phố Đạo Ngạn 2, phường Quang Châu, thị xã Việt Yên, tỉnh Bắc Giang do anh Nguyễn Văn Khoa- sinh năm 1977, trú tại tổ dân phố Đạo Ngạn 2, phường Quang Châu, thị xã Việt Yên, tỉnh Bắc Giang làm chủ và thuê phòng số 202. Tại phòng số 202, Nhà nghỉ 365, H vào phòng vệ sinh tắm, còn cháu L ngồi ở giường. Sau khi H tắm xong, không mặc quần áo chỉ cuốn khăn tắm ở phần bụng và thân dưới lên giường kéo cháu L nằm xuống giường, H nằm ngoài cháu L nằm trong gần tường nằm ôm hôn nhau. H hôn cháu L rồi dùng tay trái sờ lên ngực, sờ bên ngoài bộ phận sinh dục của cháu L rồi H dùng hai tay cởi quần soóc và quần lót của cháu L ra khỏi hai chân của cháu L, H đưa dương vật đang cương cứng vào bên trong bộ phận sinh dục của cháu L thực hiện hành vi quan hệ tình dục khoảng 10 phút thì H dừng lại nằm xuống giường, đi tắm, còn cháu L tự mặc quần lót và quần soóc.

Khoảng 23 giờ 39 phút ngày 31/7/2024, H trả tiền phòng rồi chở cháu L ra khỏi nhà nghỉ, rồi tiếp tục rủ L về ký túc xá H đang ở và được cháu L đồng ý. Khoảng 00 giờ 10 phút ngày 01/8/2024, H và cháu L về đến phòng số 1701, Ký túc xá Công ty Luxshatre thuộc địa phận thôn CH, xã Nội Hoàng, huyện Yên Dũng, tỉnh Bắc Giang thì những người ở cùng phòng trọ với H đều đã đi làm, không có ai ở trong phòng trọ. H và cháu L nằm ôm nhau ngủ trong phòng đến khoảng 01 giờ ngày 01/8/2024, H tỉnh dậy và muốn quan hệ tình dục với cháu L nên H đã dùng hai tay cởi quần

soóc và quần lót của cháu L ra, cháu L nằm nghiêng quay mặt vào phía trong tường còn H tự cởi quần áo của mình nằm nghiêng xuống giường quay mặt cùng chiều với cháu L. H đưa dương vật đang cương cứng vào bộ phận sinh dục của cháu L thực hiện hành vi quan hệ tình dục trong khoảng 05 phút thì dừng lại. Sau đó, H và cháu L nằm trên giường ôm phía sau lưng cháu L rồi H cho dương vật đang cương cứng vào bộ phận sinh dục của cháu L và tiếp tục thực hiện hành vi quan hệ tình dục khoảng 10 phút thì xuất tinh vào bên trong âm đạo của cháu L rồi H dừng lại không quan hệ tình dục với cháu L nữa. Sau đó, H đi tắm còn cháu L tự mặc quần lót và quần sóoc rồi nằm ôm nhau ngủ. Khoảng 04 giờ 50 phút ngày 01/8/2024, H bắt xe taxi cho cháu L về phòng trọ ở tổ dân phố Tam Tầng, phường Quang Châu, thị xã Việt Yên, tỉnh Bắc Giang; còn H đi trả xe mô tô cho bạn, xoá hết tin nhắn zalo từ ngày 31/7/2024 trở về trước. Khoảng 06 giờ ngày 01/8/2024, cháu L về đến phòng trọ thay chiếc quần lót thì chị Lý Thị Thu D đi làm về hỏi cháu L đi chơi ở đâu thì cháu L kể lại chuyện cháu L đã quan hệ tình dục với H; chị D bảo với cháu L gọi cho H đến phòng trọ của chị D để nói chuyện. Tại phòng trọ của chị D, H đã thừa nhận hành vi quan hệ tình dục đối với cháu L; chị D đã giặt sạch chiếc quần lót của cháu L mặc ngày 31/7/2024 để lẫn trong quần áo không tìm thấy. Ngày 01/8/2024, chị D làm đơn trình báo vụ việc, đồng thời H đến Công an phường Quang Châu xin đầu thú, giao nộp 01 điện thoại di động nhãn hiệu Redmi màu xanh, số imei: 864753043061489, lắp sim số 0332.965.735.

Cùng ngày, Công an phường Quang Châu đã bàn giao hồ sơ Trần Duy H cho Cơ quan Cảnh sát điều tra- Công an thị xã Việt Yên giải quyết theo thẩm quyền.

Cơ quan điều tra tiến hành khám nghiệm hiện trường tại phòng số 202, Nhà nghỉ 365 thuộc tổ dân phố Đạo Ngạn 2, phường Quang Châu, thị xã Việt Yên, tỉnh Bắc Giang do ông Nguyễn Văn Khoa- sinh năm 1977 làm chủ, không thu giữ đồ vật gì có liên quan đến hành vi phạm tội; thu giữ 01 đoạn video clip của camera an ninh của Nhà nghỉ ghi lại hình ảnh H và cháu L vào nhà nghỉ lúc 23 giờ 09 phút, ra lúc 23 giờ 39 phút ngày 31/7/2024. H và cháu L đều xác định H và cháu L đã quan hệ tình dục trên giường phòng số 202, Nhà nghỉ 365. Đồng thời cho H thực nghiệm điều tra bằng phương pháp sử dụng 01 con thú nhồi bông có chiều dài, kích thước tương tự như cháu L. Kết quả bị cáo H đã diễn lại hành vi quan hệ với cháu L như lời khai tại cơ quan điều tra.

Cơ quan điều tra tiến hành khám nghiệm hiện trường tại phòng số 1701 Ký túc xá Công ty Luxshare thuộc thuộc địa phận thôn CH, xã Nội Hoàng, huyện Yên Dũng, tỉnh Bắc Giang. H và cháu L đều xác định H và cháu L đã thực hiện hành vi quan hệ tình dục trên giường của H trong phòng số 1701 Ký túc xá Công ty Luxshatre. Cơ quan điều tra cho bị cáo H thực nghiệm điều tra bằng phương pháp sử dụng 01 con thú nhồi bông có chiều dài, kích thước tương tự như cháu L. Kết quả bị cáo H đã diễn lại hành vi quan hệ với cháu L như lời khai tại cơ quan điều tra.

Tại bản kết luận giám định số 2561/24/KLTDTE-TTPY ngày 02/8/2024 của Trung tâm pháp y- Sở y tế tỉnh Bắc Giang kết luận: Màng trinh: Có vết rách cũ hết

gốc màng trinh vị trí 8 giờ; Có hình ảnh tinh trùng trong dịch âm đạo. Hiện tại Nông Thị Bảo L không có thai.

Ngày 03/8/2024, Cơ quan điều tra đã trưng cầu Viện pháp y Quân đội- Bộ quốc phòng giám định pháp y về tình dục so sánh mẫu dịch âm đạo thu giữ của cháu Nông Thị Bảo L và mẫu tóc thu giữ của Trần Duy H. Tại Bản kết luận giám định AND số HT415.24/PY-XNSH ngày 09/8/2024 của Viện pháp y- Quân đội kết luận: Dấu vết tăm bông thu mẫu dịch âm đạo của Nông Thị Bảo L gửi giám định có AND nhiễm sắc thể Y, trùng khớp với AND nhiễm sắc thể Y từ mẫu tóc của Trần Duy H.

Ngày 05/8/2024, Cơ quan điều tra tiến hành kiểm tra chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone Xs Max màu vàng số imei: 353096105102306, lắp sim số 0847.044.987 của cháu L. Kết quả thu giữ tin nhắn giữa tài khoản zalo mang tên "BL" của cháu L và tài khoản zalo có tên là "Cấm lệch sóng" của Trần Duy H. Trong đó có nội dung: Lúc 13 giờ 02 phút ngày 09/7/2024, H có nhắn tin qua zalo hỏi "Đủ tuổi yêu chưa" thì được cháu L trả lời là "Bảo 14 tuổi rồi mà".

Ngày 07/8/2024, Cơ quan điều tra kiểm tra 01 điện thoại di động nhãn hiệu Redmi màu xanh, số imei: 864753043061489, lắp sim số 0332.965.735 thu giữ của bị cáo H. Kết quả thu giữ tin nhắn của tài khoản zalo mang tên "BL" của cháu L và tài khoản zalo có tên là "Cấm lệch sóng" của Trần Duy H, chỉ còn lại nội dung tin nhắn trong ngày 01/8/2024.

Tại Bản cáo trạng số 284/CT-VKS ngày 29/11/2024 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Việt Yên truy tố bị cáo Trần Duy H về tội "Giao cấu với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi" theo điểm a khoản 2 Điều 145 của Bộ luật hình sự.

* Tại phiên tòa hôm nay, Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo H. Sau khi phân tích tính chất vụ án, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử, xử:

Về hình phạt: Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 145; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự;

Xử phạt bị cáo Trần Duy H từ 05 năm tù đến 05 năm 6 tháng tù về tội "Giao cấu với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi". Thời hạn từ tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 01/8/2024

Ngoài ra, đại diện Viện kiểm sát còn đề nghị xử lý vật chứng, án phí theo quy định của pháp luật.

* Tại cơ quan điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay bị cáo H thành khẩn khai nhận về toàn bộ hành vi phạm tội của bản thân như đã nêu trên. Bị cáo không có ý kiến gì tranh luận với bản luận tội của Đại diện viện kiểm sát. Lời nói sau cùng bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt thấp nhất cho bị cáo.

* Đối với bị hại, đại diện hợp pháp của bị hại quá trình điều tra nhất trí với lời trình bày hành vi của bị cáo, đã nhận đủ số tiền bồi thường, có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo, bị hại thuộc diện trợ giúp pháp lý nhưng đã từ trối trợ giúp pháp lý.

* Đối với người có quyền lợi N vụ liên quan ông N có mặt trình bày: Ông là bố đẻ của bị cáo H, sự việc phạm tội của bị cáo H ông không nắm được, sau khi sự việc xảy ra bị cáo H đã tác động ông bồi thường cho cháu L số tiền 6.000.000 đồng, ông không yêu cầu bị cáo phải hoàn trả ông số tiền trên, ngoài ra ông không có ý kiến gì khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã Việt Yên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Việt Yên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên toà các bị cáo, người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về sự vắng mặt của những người tham gia tố tụng: Tại phiên tòa bị hại, đại diện theo pháp luật bị hại đã được Tòa án triệu tập hợp lệ đến phiên tòa nhưng vắng mặt. Tuy nhiên, tại giai đoạn điều tra đã có lời khai nên sự vắng mặt của họ không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án. Do vậy, Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt họ là phù hợp với quy định tại Điều 292; Điều 305 của Bộ luật tố tụng hình sự.

[3] Về tội danh: Lời khai của bị cáo H tại phiên tòa hôm nay phù hợp với diễn biến hành vi phạm tội, lời khai của bị hại, người có quyền lợi và N vụ liên quan, vật chứng thu giữ và kết quả giám định của Trung tâm pháp y- Bệnh viện đa khoa tỉnh Bắc Giang và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử xét thấy đã có đủ cơ sở kết luận:

Trong các ngày 31/7/2024 và ngày 01/8/2024, do có quan hệ tình cảm yêu nhau. Bị cáo Trần Duy H đã có 02 lần thực hiện hành vi quan hệ tình dục với cháu Nông Thị Bảo L- sinh ngày 01/12/2010 (được 13 tuổi 7 tháng 29 ngày), trú tại thôn Nà Tồng, xã Tân Thanh, huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn, cụ thể như sau:

* Lần thứ nhất: Khoảng 23 giờ 15 phút ngày 31/7/2024, tại phòng số 202, Nhà nghỉ 365 ở tổ dân phố Đạo Ngạn 2, phường Quang Châu, thị xã Việt Yên, tỉnh Bắc Giang. Trần Duy H đã thực hiện hành vi quan hệ tình dục với cháu L trong khoảng thời gian khoảng 10 phút.

* Lần thứ hai: Khoảng 01 giờ ngày 01/8/2024, tại phòng số 1701, Ký túc xá của Công ty TNHH Luxshatre thuộc địa phận thôn CH, xã Nội Hoàng, huyện Yên Dũng, tỉnh Bắc Giang; Trần Duy H đã thực hiện hành vi quan hệ tình dục với cháu L trong khoảng thời gian 15 phút. Hiện tại cháu L không có thai, không bị nhiễm bệnh HIV.

Khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo đã đủ tuổi, đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, bị cáo có hành vi 02 lần quan hệ tình dục với cháu L khi cháu L mới 13 tuổi

7 tháng 29 ngày. Do đó, với hành vi như trên của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Giao cấu với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi" theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 145 của Bộ luật hình sự. Như vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Việt Yên truy tố bị cáo H theo tội danh và điều khoản trên là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Xét về tính chất, mức độ của hành vi phạm tội thấy: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến khách thể quan trọng mà pháp luật công nhận và bảo vệ đó là sự phát triển bình thường về thể chất và tâm sinh lý của người chưa thành niên, xâm phạm vào danh dự nhân phẩm của con người và gây mất trật tự trị an tại địa phương. Vì vậy, vụ án cần phải được xử lý tương xứng với tính chất và mức độ hành vi phạm tội của bị cáo để nhằm giáo dục riêng và phòng ngừa chung đối với loại tội phạm này.

[5] Xét về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thấy:

Trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử, bị cáo H đã thành khẩn khai báo hành vi phạm tội của mình, ăn năn hối cải; đã tác động đến gia đình bồi thường cho bị hại xong phần dân sự và được người bị hại có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo; sau khi phạm tội đã ra đầu thú; bị cáo có bố đẻ là ông Trần Duy N có thời gian phục vụ trong quân ngũ, được Bộ trưởng Bộ quốc phòng tặng Bằng khen đã có thành tích hoàn thành tốt nhiệm vụ trong thời gian tham gia tại ngũ, góp phần xứng đáng vào sự nghiệp bảo vệ và xây dựng Tổ quốc; bị cáo H có thời gian phục vụ trong quân ngũ từ năm 2007 đến năm 2008. Nên cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự đối với bị cáo. Hội đồng xét xử thấy cũng cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo khi quyết định hình phạt.

[6] Xét về nhân thân, tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự của bị cáo thì thấy:

Về nhân thân: Bị cáo năm 2019 bị Công an thành phố Lạng Sơn xử phạt hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo H không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào quy định tại khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự.

Từ những phân tích trên, đánh giá về tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội của bị cáo và nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Hội đồng xét xử thấy: Bị cáo H thực hiện hành vi với lỗi cố ý, bị cáo có nhân thân xấu, tính chất vụ án rất nghiêm trọng nên Hội đồng xét xử xét thấy cần buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù có thời hạn để cách ly các bị cáo với xã hội trong một thời gian mới có tác dụng giáo dục các bị cáo trở thành người công dân có ích cho xã hội, có ý thức tuân theo pháp luật.

Như vậy, xét mức đề nghị hình phạt tại phiên tòa của đại diện Viện kiểm sát đối với bị cáo H là tương đối nặng, cần giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo so với đề nghị của đại diện Viện kiểm sát.

[7] Về hình phạt bổ sung: Tại khoản 4 Điều 145 của Bộ luật hình sự quy định người phạm tội còn có thể bị cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm, xét thấy bị cáo nghề nghiệp tự do, không có chức vụ, hành nghề liên quan đến hành vi phạm tội nên Hội đồng xét xử thấy không cần áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra bị cáo H đã tác động đến gia đình ông Trần Duy N là bố đẻ của bị cáo H đã bồi thường cho cháu L số tiền là 6.000.000 đồng (gồm tiền tổn thất sức khỏe và tinh thần). Đại diện của cháu L là chị Lý Thị Thu D đã nhận đủ số tiền trên, không có yêu cầu về bồi thường dân sự và có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo H; ông N tại phiên tòa có mặt không yêu cầu H phải trả lại số tiền đã bồi thường cho cháu L. Nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[9] Về vật chứng của vụ án:

- Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Redmi màu xanh, số imei 864753043061489, lắp sim số 0332965735 là tài sản của bị cáo H không sử dụng vào việc phạm tội, Hội đồng xét xử xét thấy cần trả lại cho bị cáo H nhưng tạm giữ lại để đảm bảo thi hành án.

[10] Về án phí: Bị cáo H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 135; Khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và quy định tại Điều 21; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội ngày 30/12/2016;

[11] Về quyền kháng cáo: Bị cáo; Bị hại; Người đại diện theo pháp luật của bị hại; Người có quyền lợi N vụ, liên quan có quyền kháng cáo theo Điều 331; khoản 1 Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

[1] Về trách nhiệm hình sự:

Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 145, điểm b, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 50 Bộ luật hình sự;

Xử phạt bị cáo Trần Duy H 04 (bốn) năm 9 (chín) tháng tù về tội "Giao cấu với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi". Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 01/8/2024.

[2] Về vật chứng: Căn cứ điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

* Trả lại cho bị cáo H: 01(một) điện thoại di động nhãn hiệu Redmi màu xanh, số imei 864753043061489, lắp sim số 0332965735

[3] Về án phí: Căn cứ Điều 135; khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Khoản 1 Điều 21; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội ngày 30/12/2016;

Buộc bị cáo H phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

[4] Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, khoản 1 Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Bị cáo; Người có quyền lợi N vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Bị hại; Đại diện theo pháp luật của bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được (hoặc niêm yết) bản án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND tỉnh Bắc Giang;
- Sở tư pháp tỉnh Bắc Giang;
- Trại tạm giam CA tỉnh Bắc Giang;
- Viện kiểm sát thị xã Việt Yên;
- Công an thị xã Việt Yên (Cơ quan CSĐT);
- Chi cục THADS thị xã Việt Yên;
- Bị cáo; Bị hại; ĐDHP của bị hại vắng mặt;
- Lưu hồ sơ.

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Vân

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Vân